

Bản án số: 96/2023/HS-ST

Ngày: 18/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Loan;

Ông Đinh Văn Tĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Cán Văn T (Tên gọi khác: Tư), sinh năm 1970 tại xã Kim Q, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn Làng K 2, xã Kim Q, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cán Văn B (đã chết); Con bà Cán Thị Th; Vợ: Đỗ Thị H; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam, tạm giữ: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại:

- Chị Tạ Ngọc L, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Trung L, xã Cổ Đ, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Làng K 2, xã Kim Q, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 07 giờ ngày 25/02/2023, chị Tạ Ngọc L (sinh năm 1979; trú tại thôn Trung L, xã Cổ Đông, TX Sơn Tây, TP Hà Nội) và Cán Văn T (sinh năm 1970; trú tại thôn Làng Kim 2, xã Kim Q, huyện Thạch Thất) đến đám cưới của con gái anh Cán Văn Thắng (sinh năm 1969; trú tại thôn Làng Kim 1, xã Kim Q, huyện Thạch Thất) để làm MC, biểu diễn văn nghệ và điều khiển âm thanh, ánh sáng theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn M (sinh năm 1978; trú tại thôn Làng Kim 2, xã Kim Q, huyện Thạch Thất) là chủ đàn âm thanh, ánh sáng. Khoảng hơn 08 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhà trai đến đón dâu rồi ra về thì chị L và T hoàn thành công việc. T thấy chị L chuẩn bị đi phục vụ đám cưới khác nhưng vẫn để 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 20 Ultra 256Gb màu trắng tại bàn kỹ thuật âm thanh, ánh sáng. Thấy vậy, T đi đến dùng tay trái cầm chiếc điện thoại lên và đút vào túi quần bên trái. Khi chị L ra lấy xe thì phát hiện để quên điện thoại nên quay trở lại tìm nhưng không thấy chiếc điện thoại đâu. Chị L đã hỏi Cán Văn T thì T bảo không biết. Chị L tìm kiếm xung Qh nhưng không thấy nên tiếp tục đi phục vụ đám cưới khác. Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, T mang chiếc điện thoại đã trộm cắp được của chị L về nhà sau đó tháo bỏ chiếc sim điện thoại bên trong máy làm chiếc sim bị gãy hỏng nên đã vứt bỏ (T không nhớ vị trí đã vứt sim). Sau đó T mở khóa màn hình bằng mật khẩu “031279” (do khi đi làm cùng chị L thì T để ý nên biết được) rồi vào phần cài đặt của điện thoại xóa tất cả dữ liệu bên trong (reset máy) để sử dụng.

Đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, sau khi chị L và anh M kiểm tra, trích xuất dữ liệu camera tại gia đình nhà anh Thắng phát hiện Cán Văn T đã lấy trộm chiếc điện thoại trên của chị L. Sau khi có dữ liệu camera, anh M đã sang nhà T nói chuyện về việc chị L bị mất điện thoại. Ban đầu, T không thừa nhận đã lấy trộm chiếc điện thoại của chị L. Tuy nhiên, sau khi anh M nói rằng camera nhà anh Thắng đã ghi lại hình ảnh T lấy trộm chiếc điện thoại của chị L thì T đã thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, anh M, chị L hẹn gặp T tại quán cà phê F5 thuộc TDP Chi Q, thị trấn Liên Q, Thạch Thất để nói chuyện. Tại đây, T đã trao trả chiếc điện thoại cho chị L. Sau khi kiểm tra điện thoại thì chị L phát hiện chiếc điện thoại của mình đã bị tháo bỏ chiếc sim số “0965651286” gắn trong máy, tất cả dữ liệu hình ảnh, tin nhắn, các ứng dụng đã cài đặt trong điện thoại của chị L đã bị xóa sạch hoàn toàn nên có hỏi lý do thì T nói rằng do nghịch linh tinh nên dữ liệu bị xóa, còn chiếc sim điện thoại gắn trong máy do T tháo ra làm gãy hỏng. Ngày 15/3/2023, chị L đã trình báo sự việc đến Cơ Q Công an.

Tại Cơ Q điều tra, Cán Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 20 Ultra màu trắng, dung lượng 256 GB, số IMEI: 352682504095794, số máy: SM-N985F qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc áo khoác của nam giới màu ghi xám, có mũ liền áo, 02 bên cánh tay áo đều có 03 kẻ sọc màu đen, vai áo bên phải có dòng chữ “DESCENTE”, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài của nam giới màu xám, Size 32, đã qua sử dụng. Đây là trang phục T mặc khi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 12/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Thất kết luận giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt của 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 20 Ultra màu trắng, dung lượng 256 GB, số IMEI: 352682504095794, số máy: SM-N985F đã qua sử dụng có giá trị là 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Cơ Q điều tra đã trao trả chị Tạ Ngọc L chiếc điện thoại trên. Chị L đã nhận lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKSTT ngày 02/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Cấn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Q điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Cấn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 15 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án và lời khai người bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 08 giờ 24 phút ngày 25/02/2023, Cán Văn T có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 Ultra màu trắng 256 GB, trị giá 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) của chị Tạ Ngọc L tại gia đình nhà anh Cán Văn Thắng (sinh năm 1969) ở thôn Làng Kim 1, xã Kim Q, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Cán Văn T tại cơ Q điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vào quyền sở hữu của công dân, làm mất ổn định an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe nói chung và giáo dục bị cáo nói riêng. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 của BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công việc không ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ Q điều tra đã trao trả chị Tạ Ngọc L chiếc điện thoại trên. Chị L đã nhận lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên HĐXX không xem xét.

[7] **Về vật chứng:**

- 01 (một) chiếc áo khoác của nam giới màu ghi xám, có mũ liền áo, 02 bên cánh tay áo đều có 03 kẻ sọc màu đen, vai áo bên phải có dòng chữ “DESCENTE”, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài của nam giới màu xám, Size 32, đã qua sử dụng. Đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại bị cáo.

[8] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Cần Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Cần Văn T cho UBND xã Kim Q, huyện Thạch Thất giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Kim Q, huyện Thạch Thất giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS 2015: Trả lại bị cáo Cần Văn T 01 (một) chiếc áo khoác của nam giới màu ghi xám, có mũ liền áo, 02 bên cánh tay áo đều có 03 kẻ sọc màu đen, vai áo bên phải có dòng chữ “DESCENTE”, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài của nam giới màu xám, Size 32, đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 86 ngày 09/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cần Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Kim Q, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh

